

Số: 13/2019/QĐST-DS

Tp. Cao Lãnh, ngày 01 tháng 03 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 904/2018/TLST - DS, ngày 20 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Võ Minh K, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Số nhà 210, Tổ 11, Ấp 3, xã M, thành phố C, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp của ông K là: Ông Dương Hoàng V, sinh năm 1965; Địa chỉ: Số 29, ấp N, xã N, huyện C, tỉnh Đ. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 30/01/2019).

Bị đơn: Trần Thị C, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số nhà 121, Tổ 5, ấp H, xã H, thành phố C, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp của bà C là: Bà Bùi Mỹ N, sinh năm 1955; Địa chỉ: Số 2, Quốc lộ 1, khóm M, phường M, thành phố C, tỉnh Đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà C là: Ông Phan Văn M – Luật sư, Văn phòng Luật sư C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Võ Minh K (Có ông Dương Hoàng V là người đại diện theo ủy quyền) yêu cầu bà Trần Thị C (Có bà Bùi Mỹ N là người đại diện theo ủy quyền) trả cho ông K số tiền nợ gốc là 53.269.680 đồng và tiền lãi là 14.324.839 đồng, tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 67.594.519 đồng (Sáu mươi bảy triệu năm trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm mười chín đồng).

- Bà Trần Thị C (Có bà Bùi Mỹ N là người đại diện theo ủy quyền) đồng ý trả cho ông Võ Minh K (Có ông Dương Hoàng V là người đại diện theo ủy quyền) số tiền nợ gốc là 53.269.680 đồng và tiền lãi là 14.324.839 đồng, tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 67.594.519 đồng (Sáu mươi bảy triệu năm trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm mười chín đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị C (Có bà Bùi Mỹ N là người đại diện theo ủy quyền) đồng ý tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.689.800 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn tám trăm đồng). Ông Võ Minh K được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005041 ngày 12/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh ĐT;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên